

Số: 3295/BC-VKSND

Quảng Trị, ngày 26 tháng 11 năm 2014

BÁO CÁO
CÔNG TÁC CỦA NGÀNH KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ NĂM 2014
Tại kỳ họp thứ 14, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá VI

Chúng tôi xin báo cáo trước Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị năm 2014.

I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM:

Năm 2014, tình hình an ninh chính trị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị tiếp tục ổn định, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Từ 01/12/2013 đến 31/10/2014, Cơ quan điều tra hai cấp đã khởi tố mới 528 vụ/758 bị can (tăng 7 vụ/7 bị can so với năm 2013). Cụ thể:

-Tội phạm về an ninh: Không phát sinh.

-Tội phạm về ma túy: Khởi tố mới 43 vụ/75 bị can (tăng 2 vụ/13 bị can so với năm 2013). Tội phạm ma túy xảy ra chủ yếu ở địa bàn thành phố Đông Hà và huyện Hướng Hoá.

-Tội phạm về tham nhũng: Khởi tố mới 1 vụ/1 bị can về tội “*Tham ô tài sản*”.

-Tội phạm về kinh tế: Khởi tố mới 21 vụ/24 bị can. Các tội phạm chủ yếu trong lĩnh vực này là tội “*Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới*” và tội “*Tàng trữ, vận chuyển, buôn bán hàng cấm*”.

-Tội phạm xâm phạm sở hữu: Khởi tố mới 291 vụ/296 bị can (giảm 21 vụ/34 bị can). Một số tội phạm chủ yếu như: Trộm cắp tài sản 243 vụ/228 bị can (tăng 15 vụ/10 bị can); Cướp giật tài sản 10 vụ/9 bị can (tăng 2 vụ/4 bị can); Lừa đảo chiếm đoạt tài sản 12 vụ/14 bị can (giảm 14 vụ/18 bị can)...

-Tội phạm về trật tự an toàn xã hội: Khởi tố mới 171 vụ/362 bị can (tăng 8 vụ/9 bị can), tập trung chủ yếu vào một số tội phạm như: Giết người 7 vụ/18 bị can (tăng 1 vụ, giảm 11 bị can); Cố ý gây thương tích 47 vụ/84 bị can (giảm 12 vụ/16 bị can); Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ 58 vụ/46 bị can (tăng 11 vụ/9 bị can); Đánh bạc 31 vụ/171 bị can (tăng 6 vụ/36 bị can). Đáng chú ý là đã xuất hiện tội phạm mới đó là tội “*Sử dụng mạng Internet để chiếm đoạt tài sản*”.

-Tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp: Khởi tố mới 1 vụ/1 bị can về tội “Trốn khỏi nơi giam”.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ KIỂM SÁT:

Ngay từ đầu năm, Lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đã triển khai việc thi hành Hiến pháp năm 2013; tiếp tục quán triệt thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 37/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội; triển khai thực hiện Nghị quyết số 63/2013/QH13 ngày 27/11/2013 của Quốc hội về đấu tranh phòng, chống tội phạm và Chỉ thị số 01/2014/VKSTC ngày 02/01/2014 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2014. Cán bộ, công chức và nhân viên trong toàn ngành Kiểm sát nhân dân tỉnh hưởng ứng và phấn đấu đạt được nhiều thành tích trong thực hiện các phong trào thi đua do Ngành và địa phương khát động.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị thực hiện chủ trương “*Đổi mới, chất lượng, kỷ cương, hướng về cơ sở*”, xác định các khâu công đột phá là “*Tăng cường kiểm sát các Bản án, Quyết định của Tòa án để kháng nghị, kiến nghị*” và “*Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm*”, các đơn vị trong toàn Ngành đã có sự nỗ lực phấn đấu thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, công tác của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đã đạt được những kết quả quan trọng. Cụ thể là:

1. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự:

** Kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố:*

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 06/2013/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSTC ngày 02/8/2013 của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Viện kiểm sát nhân dân tối cao về giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Viện kiểm sát hai cấp đã kiểm sát việc giải quyết 850 tố giác, tin báo về tội phạm mà Cơ quan điều tra đã thụ lý. Cơ quan điều tra đã giải quyết 757 tin báo, tố giác, đạt 89% (trong đó khởi tố vụ án hình sự 494 tin; không khởi tố vụ án hình sự 263 tin). Viện kiểm sát hai cấp đã kiểm sát 100% tố giác, tin báo về tội phạm được thụ lý; kiểm sát trực tiếp công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của Cơ quan điều tra cùng cấp 18 lần và trực tiếp kiểm sát tại các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra (Bộ đội Biên phòng, Hải quan và Kiểm lâm) 11 lần; thông qua công tác kiểm sát đã ban hành 35 bản kiến nghị (21 bản kiến nghị đối với Cơ quan điều tra, 14 bản kiến nghị đối với các cơ quan được

giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra) để yêu cầu khắc phục vi phạm.

*** Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra các vụ án hình sự:**

-Thụ lý kiểm sát điều tra 645 vụ/960 bị can (mới 528 vụ/ 758 bị can). Cơ quan điều tra đã giải quyết 527 vụ/749 bị can, đạt tỷ lệ 81,7 % (trong đó kết thúc điều tra đề nghị truy tố 385 vụ/733 bị can; đình chỉ điều tra 5 vụ/9 bị can; tạm đình chỉ điều tra 137 vụ/7 bị can).

-Tổng số án Viện kiểm sát phải xử lý: 393 vụ/759 bị can (cũ: 8 vụ/26 bị can; mới 385 vụ/733 bị can). Viện kiểm sát đã xử lý 380 vụ/725 bị can, đạt tỷ lệ 96 % (trong đó truy tố 377 vụ/718 bị can; đình chỉ 2 vụ/2 bị can (1 bị can được đình chỉ do miễn trách nhiệm hình sự, 1 bị can do bị hại rút yêu cầu khởi tố), tạm đình chỉ 1 vụ/ 5 bị can. Viện kiểm sát trả hồ sơ cho Cơ quan điều tra để điều tra bổ sung 1 vụ/3 bị can (giảm 14 vụ so với năm trước).

Thông qua công tác kiểm sát, đã yêu cầu Cơ quan điều tra khởi tố 1 vụ/9 bị can và thay đổi 02 Quyết định khởi tố vụ án hình sự; ra quyết định huỷ bỏ biện pháp tạm giam 3 trường hợp. Quá trình kiểm sát, đã phát hiện và ban hành 05 bản kiến nghị yêu cầu Cơ quan điều tra - Công an cấp huyện khắc phục vi phạm và kiến nghị 01 đơn vị hữu quan khác khắc phục vi phạm. Chất lượng điều tra, truy tố các vụ án ngày càng được nâng lên, không có trường hợp nào phải đình chỉ đình chỉ vụ án, bị can do không phạm tội.

***Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự:**

-Thụ lý kiểm sát xét xử hình sự sơ thẩm 426 vụ/781 bị cáo; đã giải quyết 368 vụ/676 bị cáo, đạt 86% (trong đó xét xử 367 vụ/674 bị cáo, tạm đình chỉ 1 vụ/2 bị cáo). Toà án trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để điều tra bổ sung 6 vụ (giảm 11 vụ so với năm 2013).

-Thụ lý kiểm sát xét xử hình sự phúc thẩm 71 vụ/89 bị cáo. Toà án đã đình chỉ xét xử 12 vụ/12 bị cáo do bị cáo rút kháng cáo; đưa ra xét xử 53 vụ/70 bị cáo. Viện kiểm sát hai cấp kháng nghị theo trình tự phúc thẩm 7 vụ/10 bị cáo (trong đó: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh kháng nghị ngang cấp 1 vụ/1 bị cáo; Viện kiểm sát cấp huyện kháng nghị ngang cấp 1 vụ/2 bị cáo; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh kháng nghị đối với án cấp huyện 5 vụ/7 bị cáo). Đối với 1 vụ/1 bị cáo mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh kháng nghị ngang cấp yêu cầu Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xét xử tăng hình phạt đối với bị cáo và việc xử lý vật chứng trong vụ án nhưng kháng nghị không được chấp nhận. Đối với 5 vụ/8 bị cáo còn lại, Tòa án đã đưa ra xét xử 4 vụ/6 bị cáo, trong đó có 3 vụ/5 bị cáo Tòa án chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát, còn 1 vụ/1 bị cáo Tòa án không chấp nhận kháng nghị (Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đã báo cáo đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm).

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm 2 vụ/2 bị cáo. Tòa án đã giải quyết và đều không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát, trong đó: 1 vụ/2 bị cáo Viện kiểm sát kháng nghị về việc xử lý vật chứng trong vụ án nhưng không được chấp nhận; 1 vụ/1 bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách của án treo nhưng Tòa án lại xét xử và áp dụng hình phạt tiền, đồng thời không chuyển hình phạt tù cho hưởng án treo thành hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Tòa án không chấp nhận vì cho rằng kháng nghị quá hạn luật định (Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đã báo cáo đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm).

-Viện kiểm sát hai cấp đã phối hợp với Tòa án cùng cấp tổ chức 240 phiên tòa xét xử lưu động nhằm tuyên truyền, giáo dục pháp luật, nâng cao hiệu quả của công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm; phối hợp tổ chức 34 phiên toà rút kinh nghiệm (tăng 11 phiên tòa so với năm 2013).

-Thông qua công tác kiểm sát xét xử, Viện kiểm sát hai cấp đã ban hành 7 bản kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong xét xử các vụ án hình sự: Chậm gửi bản án cho Viện kiểm sát cùng cấp; Xét xử cho bị cáo hưởng án treo nhưng không tuyên giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú của bị cáo giám sát giáo dục bị cáo. Ngoài ra, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh ban hành 01 bản kiến nghị yêu cầu cơ quan giám định khắc phục vi phạm trong việc giám định thương tích.

2. Công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự:

****Công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam:***

Viện kiểm sát hai cấp đã tiến hành kiểm sát định kỳ và đột xuất tại Nhà tạm giữ, Trại tạm giam, Trại giam của cơ quan Công an và tại cơ quan được giao tiến hành một số hoạt động điều tra 34 lần, trong đó có 10 lần phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tiến hành kiểm sát; thông qua công tác này đã ban hành 30 bản kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong việc hiện chế độ giam giữ, cũng như yêu cầu khắc phục tình trạng xuống cấp của nhiều nơi giam giữ.

Tổng số người bị tạm giữ trong năm là 332 người (mới: 323 người; nơi khác chuyển đến 9: người)). Trong số 323 người mới bắt tạm giữ, gồm : Bắt khẩn cấp 75 người; bắt quả tang 192 người; đầu thú 44 người; tự thú 3 người; truy nã 9 người. Số người đã giải quyết 326 người (trong đó: Khởi tố hình sự 316 người, đạt tỷ lệ 96,93%; truy nã chuyển tạm giam 1 người, chiếm 0,3%; trả tự do chuyển xử lý hành chính 9 người (giảm 6 người so với năm trước), chiếm tỷ lệ 2,76%. Trong số 9 người được trả tự do có 1 người thuộc trường hợp bắt khẩn cấp; 7 người thuộc trường hợp quả tang và 1 người đầu thú. Số còn tạm giữ 6 người. Không có trường hợp nào bị tạm giữ quá thời hạn luật định.

Tổng số người bị tạm giam là 565 người (tăng 38 người so với năm trước), đã giải quyết 343 người, còn tạm giam 222 người đang trong thời hạn luật định.

***Công tác kiểm sát thi hành án hình sự:**

Tổng số bị án phải thi hành 582 bị án (giảm 14 bị án). Số bị án đã thi hành 555 bị án. Số bị án chưa thi hành 27 bị án (trong đó chưa thi hành 3, hoãn thi hành án 22, trốn đã ra lệnh truy nã 2).

Viện kiểm sát hai cấp đã kiểm sát chặt chẽ việc ra các Quyết định thi hành án hình sự của Tòa án; trực tiếp kiểm sát công tác thi hành án phạt tù cho hưởng án treo và cải tạo không giam giữ 28 điểm tại UBND xã, phường, thị trấn và 13 điểm tại cơ quan Thi hành án hình sự - Công an cùng cấp, trong đó Viện kiểm sát huyện phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp kiểm sát 1 điểm tại UBND xã; phát hiện và kiến nghị những vi phạm chủ yếu như: Một số UBND cấp xã không ra quyết định phân công người trực tiếp giám sát, giáo dục các bị án; quy trình lập hồ sơ giám sát, giáo dục người được hưởng án treo không đúng quy định; không yêu cầu người được hưởng án treo thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình; không mở sổ thụ lý để theo dõi bị án, hồ sơ thi hành án thiếu bản án của Tòa án; không chuyển hồ sơ cho cơ quan Thi hành án hình sự - Công an cấp huyện để cấp giấy chứng nhận đã hết thời gian thử thách...

Viện kiểm sát đã ban hành 4 bản kháng nghị và 44 bản kiến nghị yêu cầu các đơn vị khắc phục những vi phạm nêu trên. Trong năm, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đã nghiên cứu hồ sơ và tham gia Hội đồng xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với 606 phạm nhân đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

3. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự:

Tổng số việc phải thi hành án phải giải quyết là 3.331 việc (cũ: 371 việc; mới: 2.960 việc) với tổng số tiền phải thi hành là 141.028.245.000 đồng. Kết quả xác minh, phân loại có 3.150 việc có điều kiện thi hành với số tiền là 116.363.851.000 đồng; 181 việc chưa có điều kiện với số tiền phải thi hành là 24.664.394.000 đồng. Trong số 3.150 việc có điều kiện thi hành, cơ quan Thi hành án dân sự đã giải quyết xong 3.036 việc với số tiền 113.993.519.000 đồng, đạt tỷ lệ 96% về số việc và đạt tỷ lệ 98% về số tiền.

Viện kiểm sát hai cấp đã kiểm sát đầy đủ các quyết định thi hành án dân sự; tiến hành trực tiếp kiểm sát 11 lần và yêu cầu tự kiểm tra 5 lần tại Cơ quan Thi hành án dân sự cùng cấp. Ban hành 2 bản kháng nghị và 22 bản kiến nghị

đổi với Cơ quan Thi hành án dân sự cùng cấp đề yêu cầu khắc phục các vi phạm trong công tác thi hành án dân sự. Viện kiểm sát ban hành 02 bản kiến nghị đổi với Tòa án đề yêu cầu khắc phục vi phạm về thời hạn chuyển giao bản án, quyết định cho Cơ quan Thi hành án dân sự để thi hành theo quy định của pháp luật.

4. Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, hành chính và các việc khác theo quy định của pháp luật:

Viện kiểm sát hai cấp thụ lý kiểm sát 1.467 vụ, việc (giảm 216 vụ, việc so với cùng kỳ năm trước); Toà án đã giải quyết 1.226 vụ, việc. Án phúc thẩm các loại thụ lý 64 vụ, việc (tăng 9 vụ so với năm trước); Toà án đã giải quyết 49 vụ, việc. Án giám đốc thẩm các loại thụ lý và giải quyết 6 vụ.

Viện kiểm sát hai cấp đã chú trọng kiểm sát chặt chẽ thông báo thụ lý, bản án, quyết định giải quyết của Toà án; cử Kiểm sát viên tham gia 73 phiên tòa và 9 phiên họp theo quy định; phối hợp với Toà án cùng cấp tổ chức 7 phiên tòa rút kinh nghiệm. Qua công tác kiểm sát, Viện kiểm sát hai cấp đã ban hành 23 bản kiến nghị yêu cầu ngành Tòa án khắc phục vi phạm trong việc: Xác định tranh chấp và thụ lý giải quyết không đúng thẩm quyền; vi phạm trong việc cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng; thực hiện các quy định về thời hạn tố tụng, về tính án phí; sai sót trong việc ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án và việc dân sự.

Viện kiểm sát hai cấp đã kháng nghị theo trình tự phúc thẩm 15 vụ (Viện kiểm sát nhân dân tỉnh kháng nghị 6 vụ; Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện kháng nghị 9 vụ) và kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm 2 vụ. Toà án đã đưa ra xét xử 15 vụ, trong đó có 9 vụ Tòa án chấp nhận kháng nghị. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đã báo cáo Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm 6 vụ.

5. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc trách nhiệm của Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát giải quyết khiếu nại, tố cáo về tư pháp:

Viện kiểm sát hai cấp đã tiếp 46 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo và nộp đơn khiếu nại tại Trụ sở Viện kiểm sát, trong đó Lãnh đạo tiếp 15 lượt; nhận 149 đơn khiếu nại, tố cáo, trong đó có 26 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết. Đã chuyển cho các cơ quan khác giải quyết theo có thẩm quyền 123 đơn; còn 26 đơn thuộc thẩm quyền, Viện kiểm sát hai cấp đã giải quyết 25 đơn.

Thông qua hoạt động kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về tư pháp, Viện kiểm sát đã ban hành 3 bản kiến nghị yêu cầu Cơ quan điều tra, Tòa án và Chi cục Thi hành án dân sự huyện khắc phục vi phạm trong quá trình giải quyết khiếu nại.

III. CÔNG TÁC XÂY DỰNG NGÀNH:

Năm 2014, Ban cán sự đảng và Lãnh đạo Viện kiểm sát tỉnh tiến hành rà soát sửa đổi, bổ sung và đưa vào thực hiện các quy chế: Quy chế hoạt động của Ban cán sự Đảng và của Đảng ủy, Quy chế làm việc của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; Quy chế về công tác văn thư – lưu trữ; Quy chế dân chủ; Quy chế bảo vệ bí mật Nhà nước; Quy chế bảo vệ chính trị nội bộ; Phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy tham mưu xây dựng Quy chế phối hợp giữa Ban Nội chính Tỉnh ủy với Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; tiếp tục thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện 5 đức tính của người cán bộ Kiểm sát mà Bác Hồ đã dạy: “Công minh, chính trực, khách quan, thận trọng, khiêm tốn”.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đã kiện toàn tổ chức: Bổ nhiệm mới Viện trưởng và 1 Phó Viện trưởng; kiện toàn Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh từ 2 đồng chí lên 4 đồng chí; hoàn thành quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý Viện kiểm sát nhân dân tỉnh giai đoạn 2016- 2020, bổ sung quy hoạch giai đoạn 2011-2015; hoàn thành việc giới thiệu nhân sự tham gia cấp ủy cấp tỉnh và cấp huyện nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Việc bổ nhiệm cán bộ được Viện kiểm sát nhân dân tỉnh thực hiện đúng quy trình, bảo đảm bổ nhiệm cán bộ có đức, có tài; không có đơn khiếu nại, tố cáo về công tác cán bộ của Ngành. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đã thành lập Tổ Thanh tra để thanh tra về việc thực hiện chế độ công vụ, công chức; mở hòm thư tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị, phản ánh; niêm yết công khai Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức và nhân viên trong ngành Kiểm sát nhân dân; triển khai thực hiện nghiêm chỉnh Chỉ thị số 05/CT-VKSTC ngày 31/3/2014 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về “Tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ và trật tự nội vụ trong ngành Kiểm sát nhân dân”. Trong năm, không có cán bộ công chức nào vi phạm pháp luật và kỷ luật nghiệp vụ.

Công tác bồi dưỡng, đào tạo cán bộ được Lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị chú trọng và được sự quan tâm của Hội đồng nhân dân tỉnh, nhất là việc đề nghị bổ nhiệm chức danh Kiểm sát viên trung cấp và Kiểm sát viên sơ cấp của Chủ tịch HĐND tỉnh - Chủ tịch Hội đồng tuyển chọn Kiểm sát viên.

IV. VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CẢI CÁCH TƯ PHÁP:

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tiếp tục quán triệt đầy đủ các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, của Quốc hội và Chỉ thị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về chủ trương cải cách tư pháp; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 92-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 35-KH/BCĐCCTPTW của Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương. Cấp ủy đảng đã quán triệt đến từng đảng viên để nắm vững chiến lược cải cách tư pháp của Đảng, chương trình, kế hoạch của Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối

cao về việc thực hiện Nghị quyết và lộ trình thực hiện các công việc cụ thể thuộc trách nhiệm của ngành Kiểm sát nhân dân; Phân công công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng trong triển khai thực hiện Nghị quyết với mục tiêu nâng cao chất lượng công tác chuyên môn.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phối hợp với Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh chủ trì Hội thảo lấy ý kiến góp ý Dự thảo Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân (sửa đổi); chủ trì Hội nghị lấy ý kiến của các ban, ngành trong tỉnh về Dự thảo Bộ luật tố tụng hình sự (sửa đổi); tham gia với Đoàn Đại biểu Quốc hội giám sát việc giải quyết các vụ, việc cụ thể.

V. CÔNG TÁC PHỐI HỢP VỚI CÁC NGÀNH NỘI CHÍNH:

Thông qua việc duy trì chế độ giao ban các cơ quan tiến hành tố tụng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đã cùng với các ngành tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thi hành và áp dụng pháp luật; khắc phục những thiếu sót, tồn tại, bản biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm có hiệu quả. Trong năm, Viện kiểm sát hai cấp đã phối hợp với các ngành Công an -Toà án xác định và xử lý được 16 vụ án trọng điểm và 3 vụ án theo thủ tục rút gọn (tăng 4 vụ án trọng điểm và 1 vụ án rút gọn so với năm 2013); phối hợp với Toà án cùng cấp tổ chức 41 phiên tòa rút kinh nghiệm (bao gồm xét xử án hình sự và dân sự) và 240 phiên tòa xét xử lưu động về hình sự. Năm 2014, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đã thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu công tác được giao trong Nghị quyết số 37/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội.

VI. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA 7 VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN NƠI ĐANG THỰC HIỆN THÍ ĐIỂM KHÔNG TỔ CHỨC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN:

Các Viện kiểm sát nhân dân huyện nơi đang thực thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân tiếp tục thực hiện tốt chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trên địa hạt của mình. Số lượng các loại án mà 7 Viện kiểm sát nhân dân huyện nơi thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân thụ lý, giải quyết trong năm 2014 chiếm trên 50% tổng số án thụ lý, giải quyết của toàn tỉnh. Cụ thể: Số án hình sự đã thụ lý kiểm sát điều tra 347 vụ/487 bị can, chiếm 53%; án hình sự đã truy tố 213 vụ/393 bị can, chiếm 54%; Thụ lý kiểm sát xét xử sơ thẩm hình sự 230 vụ/409 bị cáo, chiếm 53%; Án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, hành chính là 888 vụ, việc chiếm 60%. Kết quả kiểm sát của các khâu công tác các Viện kiểm sát nhân dân huyện đã phát hiện nhiều vi phạm trong hoạt động tư pháp, ban hành 02 bản kháng nghị và 115 bản kiến nghị (chiếm tỷ lệ 63% của toàn tỉnh) yêu cầu các đơn vị được kiểm sát khắc phục những vi phạm, tồn tại. Các Viện kiểm sát nhân dân huyện đều hoàn thành nhiệm vụ được giao, một số đơn vị có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua do Ngành và địa phương phát động.

VII. MỘT SỐ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM TRONG NĂM 2015:

Năm 2015, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tiếp tục quán triệt thực hiện Chương trình số 08-CTr/BCSD ngày 29/02/2012 của Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về trọng tâm công tác cải cách tư pháp của ngành Kiểm sát nhân dân giai đoạn 2011 - 2016. Theo đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị xác định đây là giai đoạn phải bám sát, thực hiện đúng đắn chủ trương, đường lối nêu trong các văn kiện Đại hội lần thứ XI của Đảng và các mục tiêu, quan điểm, phương hướng, nhiệm vụ nêu trong Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020; Kết luận số 79-KL/TW ngày 28/7/2010 về Đề án đổi mới tổ chức và hoạt động của Tòa án, Viện kiểm sát và Cơ quan điều tra và Kết luận số 92-KL/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị. Nhiệm vụ công tác trọng tâm năm 2015 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị được xác định như sau:

-Tiếp tục triển khai sâu rộng, có chất lượng việc thực hiện các chủ trương của Đảng về: *“Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra”* và *“Nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa”* theo Nghị quyết số 49-NQ/TW và Chỉ thị số 06/CT-VKSTC ngày 06/12/2013 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

-Nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát các hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự; bảo đảm mọi hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án hình sự tuân thủ đúng pháp luật; hạn chế tối đa việc bỏ lọt tội phạm và người phạm tội; không làm oan người vô tội.

-Tích cực kiến nghị xử lý và phòng ngừa vi phạm trong hoạt động tư pháp.

-Nâng cao chất lượng công tác kiểm sát hoạt động tư pháp trong các lĩnh vực: dân sự, hành chính và giải quyết khiếu nại, tố cáo về hoạt động tư pháp của các cơ quan tư pháp.

-Nâng cao chất lượng kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm đối với các bản án, quyết định của Tòa án có vi phạm pháp luật; giải quyết kịp thời đơn yêu cầu giám đốc thẩm.

-Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tổ chức, cán bộ và thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin.

VIII. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:

-Để tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, cán bộ, công chức và nhân viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị mong tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, của các cấp ủy Đảng, sự giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, sự giúp đỡ tạo điều kiện của UBND cùng cấp và các cơ quan hữu quan; sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan tư pháp trong tỉnh.

-Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp tục quan tâm giám sát đối với các cơ quan tư pháp nói chung và đối với Viện kiểm sát nhân dân nói riêng, đồng thời tăng

cường sự giám sát đối với các cơ quan hành chính nhà nước ở các địa phương nơi đang thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân.

-Trong quá trình thực hiện cải cách tư pháp, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh thấy có những khó khăn, vướng mắc đó là: Nguồn nhân lực và cơ sở vật chất cần thiết cho các hoạt động tư pháp tuy đã được tăng cường nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu. Cơ chế kiểm soát quyền lực theo quy định của Hiến pháp năm 2013 chưa được triển khai cụ thể, hệ thống pháp luật về tố tụng còn có nhiều bất cập, nên tính hiệu lực của các kháng nghị, kiến nghị của Viện kiểm sát đối với vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp bị hạn chế. Đặc biệt là ở các huyện không tổ chức Hội đồng nhân dân, thì ở đó thiếu hoạt động giám sát của quyền lực công và sự giám sát của nhân dân đối với hoạt động của các cơ quan Nhà nước thông qua người đại biểu của mình. Do vậy, việc thực hiện chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp của Viện kiểm sát cũng thiếu sự ủng hộ, tạo điều kiện và sự giám sát của cơ quan dân cử ở địa phương. Vì vậy, đề nghị cấp có thẩm quyền nghiên cứu, đề xuất về đổi mới cơ chế, phương thức nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và sự giám sát của cơ quan dân cử đối với tổ chức và hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân theo yêu cầu cải cách tư pháp và thành lập Hội đồng nhân dân ở tất cả các cấp chính quyền././

Nơi nhận:

- Bí Thư Tỉnh ủy;
- Chủ tịch HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng VKSNDTC;
- Lãnh đạo VKSND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

VIỆN TRƯỞNG



Phạm Văn Căn